| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**THÀNH PHỐ HẠ LONG**<br>**TỈNH QUẢNG NINH** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 118/2023/QĐST-HNGĐ | *Hạ Long, ngày 13 tháng 6 năm 2023* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 91/2023/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 3 năm 2023, giữa:

- Nguyên đơn: Anh Ngô Thành M, sinh năm 1980.

Nơi thường trú: tổ A, khu T, phường H, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh;

- Bị đơn: Chị Vi Thị Thu H, sinh năm 1984.

Nơi thường trú: tổ A, khu T, phường H, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh;

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 6 năm 2023.

## XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 6 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Ngô Thành M và chị Vi Thị Thu H.

**2.** Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Anh Ngô Thành M và chị Vi Thị Thu H thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: Anh Ngô Thành M và chị Vi Thị Thu H có 02 (hai) con chung là Ngô Vi Phương A, sinh ngày 14/02/2009 và Ngô Thành N, sinh ngày 11/7/2010. Anh Ngô Thành M và chị Vi Thị Thu H thống nhất thỏa thuận: Anh Ngô Thành M trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng 02 (hai) con chung Ngô Vi Phương A và Ngô Thành N đến tuổi thành niên (đủ 18 tuổi); chị H không phải cấp dưỡng nuôi con chung và có quyền, nghĩa vụ thăm nom, con chung không ai được cản trở.

- *Về tài sản chung*: Anh Ngô Thành M và chị Vi Thị Thu H tự thỏa thuận về tài sản chung, không yêu cầu tòa án giải quyết; anh M và chị H không vay nợ chung cá nhân, tổ chức nào.

- *Về án phí*: Anh Ngô Thành M tự nguyện nộp cả 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm ly hôn, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) anh M đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0001492 ngày 13/3/2023 tại Chi Cục Thi hành án dân sự thành phố Hạ Long; anh M được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng).

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***
*- Đương sự;*
*- TAND tỉnh Quảng Ninh;*
*- VKSND TP Hạ Long;*
*- THADS TP Hạ Long;*
*- UBND phường Hoành Bồ, TP. Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh;*
*- Lưu hồ sơ vụ án.*

**THẨM PHÁN**

**(ĐÃ KÝ)**

**Phạm Thị Cúc**